

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến phát triển lĩnh vực logistics: số 1012/QĐ-TTg ngày 03/7/2015, số 2072/QĐ-TTg ngày 22/12/2017, số 703/QĐ-TTg ngày 07/6/2019, số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021, số 165/QĐ-TTg ngày 28/02/2023, số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024, số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024, số 2229/QĐ-TTg ngày 09/10/2025;

Căn cứ các Chỉ thị, Công điện của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến phát triển lĩnh vực logistics;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030; Chương trình công tác của UBND Thành phố; UBND Thành phố ban hành Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, MỤC TIÊU

##### 1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và các Nghị quyết của Thành ủy, HĐND Thành phố về triển khai những giải pháp thúc đẩy phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn Thành phố.

- Phát triển dịch vụ logistics thành một ngành kinh tế quan trọng của thành phố Hà Nội; đưa Thành phố trở thành trung tâm logistics quốc gia và quốc tế nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế.

- Phát triển dịch vụ logistics, kết nối sâu, rộng vào chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị toàn cầu dựa trên việc đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và hội nhập quốc tế.

- Phát triển dịch vụ logistics trên cơ sở ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, hạ tầng thương mại và hạ tầng công nghệ phục vụ hoạt động logistics một cách đồng bộ, hiện đại nhằm kết nối các vùng trong nước và quốc tế; đi trước một bước với tốc độ nhanh, bền vững nhằm tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng và an ninh.

- Phát triển dịch vụ logistics gắn liền với phát huy tối đa lợi thế về vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên của đất nước nói chung và thành phố Hà Nội nói riêng.

- Phát triển dịch vụ logistics bền vững trên cơ sở xây dựng đội ngũ nhân lực chất lượng cao.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp, hợp tác trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong hoạt động quản lý nhà nước lĩnh vực Công Thương nhằm quản lý, hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics trong giai đoạn hiện nay.

## 2. Yêu cầu

- Bảo đảm hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý và phát triển đối với lĩnh vực logistics trên địa bàn Thành phố.

- Phân công nhiệm vụ rõ ràng, bảo đảm phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành của Thành phố và các doanh nghiệp, hiệp hội, hội trên địa bàn Thành phố trong quá trình thực hiện công tác phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn Thành phố.

## 3. Mục tiêu

### 3.1. Mục tiêu chung

- Phát triển ngành dịch vụ logistics bền vững, hiệu quả, chất lượng và có giá trị gia tăng cao, năng lực cạnh tranh tốt, phát huy lợi thế của Thành phố trong chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị toàn cầu.

- Xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm logistics vùng Đồng bằng Sông Hồng, đồng thời là trung tâm e-logistics (logistics điện tử) hàng đầu Việt Nam; phát triển logistics xanh – thông minh, giảm chi phí logistics, nâng cao năng lực cạnh tranh doanh nghiệp và hỗ trợ mạnh mẽ thương mại điện tử.

### 3.2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

#### 3.2.1. Nhóm 1: Về đóng góp tăng trưởng kinh tế của Thành phố

Đến năm 2030, tỷ trọng đóng góp của ngành dịch vụ logistics vào GRDP của thành phố Hà Nội đạt 10%-12%; tốc độ tăng trưởng dịch vụ đạt 18%-22%; tỷ lệ thuê ngoài dịch vụ logistics đạt 65%-70%; chi phí logistics giảm xuống tương đương 13%-16% GRDP Thành phố.

#### 3.2.2. Nhóm 2: Về phát triển hạ tầng logistics

Phấn đấu đến năm 2030 tối thiểu 01 trung tâm logistics cấp vùng (loại 1) gắn với sân bay Nội Bài hoặc khu vực cửa ngõ phía Bắc (tại khu vực Đông Anh, Sóc Sơn); 02 trung tâm logistics cấp Thành phố (loại 2) tại khu vực Phú Xuyên (cửa ngõ phía Nam), khu vực Gia Lâm, Long Biên (cửa ngõ phía Đông) và một số hệ thống cảng cạn ICD (cụ thể: ICD Cổ Bi, ICD Đông Anh, ICD Đức Thượng). Phát triển hệ thống kho bãi, kho lạnh, kho thông minh theo phân bố vùng trên địa bàn Thành phố.

#### 3.2.3. Nhóm 3: Về tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong logistics thương mại điện tử và logistics đô thị

- Đẩy mạnh tích hợp công nghệ số: Ứng dụng IoT, Big Data, Blockchain để tự động hóa, số hóa quy trình logistics (logistics 4.0, e-logistics) nhằm thúc đẩy doanh nghiệp dịch vụ logistics đổi mới, sáng tạo, cung ứng chuỗi dịch vụ logistics ở mức độ 3 (3PL)<sup>1</sup>, mức độ 4 (4PL)<sup>2</sup>, hướng đến mức độ 5 (5PL)<sup>3</sup>, logistics điện tử trên cơ sở phát triển thương mại điện tử và quản trị chuỗi cung ứng hiện đại, hiệu quả, chuyên nghiệp.

<sup>1</sup> Third Party Logistics: Cung cấp dịch vụ logistics bên thứ ba.

<sup>2</sup> Fourth Party Logistis: Cung cấp dịch vụ logistics bên thứ tư.

- Đến năm 2030, phần đầu 70% các doanh nghiệp TMĐT trên địa bàn Thành phố sử dụng dịch vụ logistics điện tử (e-logistics).

- Nghiên cứu phát triển các loại hình kho vận TMĐT hiện đại (trung tâm fulfillment) nhằm phục vụ TMĐT nội địa và TMĐT xuyên biên giới (CBEC).

- Ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số để thực hiện giảm dần thời gian giao hàng nội đô, đồng thời tăng tỷ lệ giao hàng nhanh.

#### **3.2.4. Nhóm 4: Về phát triển logistics xanh**

- Giảm thiểu tỷ lệ phương tiện giao hàng đô thị sử dụng nhiên liệu hóa thạch để chuyển dần sang các phương tiện thân thiện với môi trường.

- Xây dựng và khuyến khích chuyển đổi các trung tâm logistics, cảng cạn ICD, kho bãi trên địa bàn Thành phố sử dụng năng lượng tái tạo nhằm giảm phát thải, hướng tới mục tiêu Net Zero (phát thải ròng bằng 0); đáp ứng yêu cầu "xanh hóa" chuỗi cung ứng của các thị trường quốc tế, tuân thủ các hiệp định thương mại cũng như nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và hội nhập quốc tế sâu rộng.

- Nghiên cứu hình thành hệ thống giao hàng xanh phù hợp định hướng Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 đã được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01/10/2021.

#### **3.2.5. Nhóm 5: Về phát triển doanh nghiệp logistics trên địa bàn Thành phố**

- Thúc đẩy doanh nghiệp logistics trên địa bàn Thành phố đạt chuẩn doanh nghiệp logistics tích hợp mức độ 3PL-4PL, hướng đến mức độ 5PL.

- Có doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố tham gia sâu vào logistics xuyên biên giới (CBEC logistics).

- Phần đầu đến năm 2030, các doanh nghiệp logistics trên địa bàn Thành phố hoàn thành ứng dụng nền tảng số; hệ thống WMS, TMS, OMS tiêu chuẩn quốc tế.

- Hình thành mạng lưới startup logistics cung cấp giải pháp công nghệ cho TMĐT, kho vận và giao nhận.

#### **3.2.6. Nhóm 6: Về phát triển nguồn nhân lực**

- Phần đầu 100% doanh nghiệp logistics lớn trên địa bàn Thành phố có cán bộ được đào tạo theo chuẩn quốc tế (FIATA, CSCMP).

- Tăng dần số lượng và tỷ lệ nhân lực được đào tạo trình độ cao trong ngành logistics.

- Phát triển mạng lưới chuyên gia logistics xanh – logistics số, phục vụ phát triển công nghệ logistics.

#### **3.2.7. Nhóm 7: Về quản lý nhà nước trong logistics**

- Xây dựng nền tảng dữ liệu logistics Hà Nội tích hợp dữ liệu kho, vận tải, ICD, doanh nghiệp.

- 100% xã, phường thực hiện cập nhật dữ liệu kho bãi, giao nhận, doanh nghiệp logistics phù hợp với mô hình chính quyền 02 cấp.

---

<sup>3</sup> Fifty Party Logistics: Cung cấp dịch vụ logistics bên thứ năm.

## II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Tạo đột phá trong xây dựng, hoàn thiện thể chế pháp luật nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển dịch vụ logistics, thúc đẩy hội nhập quốc tế, tăng cường quản lý nhà nước và nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật đối với dịch vụ logistics theo cơ chế thị trường, thích hợp với trình độ phát triển kinh tế đất nước và phù hợp với thông lệ, luật pháp quốc tế.

2. Đẩy mạnh đầu tư xây dựng, hình thành và phát triển kết cấu hạ tầng logistics đồng bộ, hiện đại, chú trọng hạ tầng giao thông vận tải, hạ tầng thương mại và hạ tầng số, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

3. Thúc đẩy liên kết các ngành, lĩnh vực, các địa phương và quốc tế phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và cả nước theo từng giai đoạn phát triển làm cơ sở để phát triển dịch vụ logistics.

4. Xây dựng và đa dạng hóa nguồn hàng qua địa bàn Thành phố từ các địa phương thuộc quốc gia láng giềng, phát triển thị trường logistics xuyên biên giới, bảo đảm tăng trưởng bền vững ngành dịch vụ logistics.

5. Nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp dịch vụ logistics, đồng thời nâng cao chất lượng và xanh hóa các hoạt động dịch vụ logistics dựa trên nền tảng số.

6. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu tiên bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh trong lĩnh vực dịch vụ logistics, nâng cao hiệu quả hoạt động logistics gắn với sản xuất, xuất nhập khẩu, lưu thông phân phối trong nước và quốc tế.

7. Phát triển nguồn nhân lực logistics chất lượng cao nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng dịch vụ logistics.

8. Nâng cao vai trò của các hiệp hội và các doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực dịch vụ logistics, thúc đẩy hình thành các chuỗi cung ứng hiện đại, phát triển đa dạng các dịch vụ logistics giá trị gia tăng đáp ứng nhu cầu trong nước và quốc tế, đưa Hà Nội trở thành một đầu mối logistics quan trọng của vùng và cả nước.

## III. GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

### 1. Về hoàn thiện cơ chế quản lý và phát triển hoạt động logistics

#### *1.1. Rà soát, xây dựng và hoàn thiện chính sách phát triển logistics*

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch phân khu và các quy hoạch ngành có liên quan cũng như các Kế hoạch phát triển hạ tầng và dịch vụ logistics, tích hợp sâu dịch vụ logistics trong chiến lược phát triển ngành bảo đảm đồng bộ về cơ sở hạ tầng, cơ cấu sản xuất phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi về vốn, đầu tư công, khuyến khích xã hội hóa đầu tư và tiếp cận đất đai cho doanh nghiệp dịch vụ logistics tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư xây dựng phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng logistics theo hướng đồng bộ, hiện đại.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi về thuế, phụ phí liên quan đến lĩnh vực logistics theo hướng bảo đảm cạnh tranh công bằng, minh bạch, hỗ trợ cho sản xuất, lưu thông phân phối hàng hóa trong nước và xuất nhập khẩu.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính về thuế, hải quan theo hướng ngày càng minh bạch, thuận tiện cho doanh nghiệp.

### **1.2. Tăng cường quản lý nhà nước đối với dịch vụ logistics**

- Phân rõ trách nhiệm phối hợp giữa các Sở, ngành, UBND các xã, phường trong quản lý hoạt động logistics.

- Ứng dụng nền tảng số để tăng hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát hoạt động kho bãi, vận tải, giao nhận, trung tâm logistics, cảng cạn ICD.

### **1.3. Xây dựng cơ chế điều phối logistics cấp Thành phố**

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính, giải quyết các thủ tục hành chính (mức độ 3, 4) nhanh chóng, thuận tiện ở tất cả các khâu, trọng tâm là các lĩnh vực: Công thương, hải quan, thuế, giao thông vận tải.

- Nghiên cứu, xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội Thành phố.

- Xây dựng cơ chế phối hợp và tăng cường hợp tác giữa các cơ quan Trung ương; các tỉnh, thành phố và cơ quan Sở, ngành, chính quyền các cấp của Thành phố trong việc triển khai các quy định pháp luật về quản lý và phát triển logistics; tổng hợp, cập nhật số liệu, trao đổi thông tin và các cơ chế, chính sách liên quan tới hoạt động logistics trong lĩnh vực vận tải, thương mại; các quy định, quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện và khuyến cáo, khuyến nghị liên quan đến công tác giao nhận hàng hóa tại các cảng hàng không, cảng cạn, cảng thủy, ga đường sắt... Chú trọng hợp tác bảo đảm an ninh hàng hóa và phát triển nguồn nhân lực.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách phát triển nhân lực, thị trường lao động logistics đồng bộ cả về quy mô, chất lượng và cơ cấu theo lĩnh vực, ngành nghề đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

- Xây dựng và áp dụng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia, quốc tế trong các hoạt động logistics.

- Xây dựng bộ tiêu chí và thực hiện đánh giá năng lực cạnh tranh logistics cấp quốc gia và của Thành phố, xếp hạng các doanh nghiệp dịch vụ logistics.

## **2. Về phát triển kết cấu hạ tầng logistics đồng bộ, hiện đại**

- Định hướng phát triển hạ tầng dịch vụ logistics trên địa bàn Hà Nội theo nguyên tắc dành quỹ đất và phát huy tối đa tiềm năng, nguồn lực để xây dựng và khai thác hiệu quả hạ tầng logistics. Tiếp tục nghiên cứu xây dựng các trung tâm logistics có quy mô phù hợp trên các tuyến đường vành đai Thành phố, kết nối các đầu mối gom hàng, các kho tập kết, phân phối hàng tại các khu vực tập trung sản xuất, nông nghiệp, công nghiệp, khu công nghiệp; chú trọng phát triển hệ thống kho bãi chuyên dụng, trong đó tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp các khu logistics (logistics park), trung tâm phân phối, kho thông minh, kho chuyên dụng phục vụ các mặt hàng nông

sản, hóa chất, hàng công nghiệp, chế biến, chế tạo và thương mại điện tử. Đẩy mạnh nghiên cứu, xây dựng và triển khai mô hình logistics đô thị phù hợp với Thành phố, đáp ứng nhu cầu lưu chuyển hàng hóa tối ưu, tiết kiệm, thân thiện với môi trường.

- Phát triển hệ thống giao thông thông minh, chuyển đổi các hạ tầng logistics (như cảng biển, cảng thủy nội địa, hàng không, đường sắt, kho vận...); phát triển các nền tảng kết nối giữa các chủ hàng, các nhà giao vận và khách hàng. Rà soát, bổ sung quy hoạch xây dựng địa điểm kiểm tra hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung của Thành phố.

- Tiếp tục phối hợp với Bộ Xây dựng và các cơ quan Bộ, ngành Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu cơ chế kết hợp hài hòa các nguồn vốn; đặc biệt chú trọng huy động nguồn xã hội hóa để đẩy mạnh đầu tư các công trình cảng, sân bay, đường sắt, đường thủy, đường bộ, các cảng thông quan nội địa, kho bãi, trang thiết bị... theo Quy hoạch, Kế hoạch và lộ trình bảo đảm đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển logistics của Hà Nội và cả nước.

- Phát triển hạ tầng mạng lưới logistics theo Quy hoạch. Cụ thể hóa quy hoạch các trung tâm logistics và cơ sở hạ tầng phục vụ dịch vụ logistics trên địa bàn. Tập trung đơn đốc tiến độ, tăng cường phối hợp giữa các ngành tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng dịch vụ logistics. Tiếp tục đẩy mạnh kêu gọi, xúc tiến đầu tư các dự án hạ tầng dịch vụ logistics theo Quy hoạch.

### ***3. Phát triển và hỗ trợ logistics thương mại điện tử***

- Nghiên cứu phát triển các loại hình kho vận TMĐT hiện đại (trung tâm fulfillment) nhằm phục vụ TMĐT nội địa và TMĐT xuyên biên giới (CBEC) trên địa bàn Thành phố.

- Hướng đến chuẩn hóa hệ thống kho bãi TMĐT: Mã địa điểm, truy xuất nguồn gốc, chuẩn hóa dữ liệu các kho.

- Hình thành và phát triển đội ngũ giao hàng xanh, xe điện, mô hình micro-hub (điểm phân phối nhỏ gọn) trong nội đô.

- Số hóa toàn bộ hoạt động giao nhận: e-POD, bản đồ giao hàng số.

- Hỗ trợ doanh nghiệp Hà Nội tham gia các sàn TMĐT nổi tiếng như: Amazon, Alibaba, Temu, TikTok Global.

### ***4. Thúc đẩy logistics xanh và bền vững***

- Thúc đẩy phát triển các dịch vụ logistics trong kế hoạch tái cơ cấu các ngành, lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, thương mại, giao thông vận tải, hải quan,... gắn với việc thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển nền sản xuất và hệ thống lưu thông phân phối trong nước và quốc tế xanh, sạch, bền vững.

- Hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp dịch vụ logistics áp dụng và đạt các chứng chỉ về tăng trưởng xanh, tăng trưởng bền vững, phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, bảo đảm trung hòa carbon thông qua việc giảm phát thải hoặc trao đổi, bù trừ tín chỉ carbon.

### ***5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển logistics thông minh***

- Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, liên kết, hợp tác với các doanh nghiệp dịch vụ logistics lớn của nước ngoài để tiếp thu, xây dựng và phát triển hệ sinh thái các nền

tăng số, ứng dụng, chuyển giao, làm chủ các công nghệ mới, công nghệ cao trong lĩnh vực logistics. Hình thành một số trung tâm nghiên cứu mạnh về logistics; phát triển các giải pháp công nghệ nhằm tối ưu hóa lộ trình di chuyển của hàng hóa, tự động hóa quy trình vận chuyển và lưu kho, rút ngắn thời gian và giảm bớt chi phí cho các thủ tục hành chính.

- Hình thành và phát triển thị trường công nghệ dịch vụ logistics, phát triển mạng lưới các tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ, hệ thống cơ sở dữ liệu công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp dịch vụ logistics.

- Đẩy mạnh hiện đại hóa hệ thống hải quan, minh bạch hóa các thủ tục hải quan trên cơ sở nền tảng công nghệ số nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu, kinh doanh dịch vụ logistics.

- Chú trọng phát triển logistics nội bộ, logistics ngược nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất với thương mại, xuất nhập khẩu, lưu thông phân phối trong nước và quốc tế.

- Định hướng thay đổi hành vi trong thương mại quốc tế, gắn kết giữa doanh nghiệp chủ hàng và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics.

- Hỗ trợ doanh nghiệp logistics trên địa bàn Thành phố ứng dụng nền tảng số; hệ thống WMS, TMS, OMS tiêu chuẩn quốc tế.

## ***6. Phát triển doanh nghiệp logistics, nâng cao năng lực cạnh tranh***

### ***6.1. Hỗ trợ doanh nghiệp logistics nâng cao năng lực***

- Thực hiện các chương trình, hoạt động nâng cao nhận thức, hiểu biết cho cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố thông qua các buổi hội nghị, tọa đàm, tập huấn về khuyến khích sử dụng dịch vụ logistics thuê ngoài (3PL, 4PL, 5PL), sử dụng những giá trị gia tăng trong quá trình lưu thông sản phẩm, hàng hóa trước khi đưa đến tay người tiêu dùng.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát thị trường và hoạt động kinh doanh dịch vụ logistics trong các khâu lưu thông, vận chuyển, phân phối, dự trữ hàng hóa; kết hợp kiểm tra với hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện các quy trình, điều kiện kinh doanh bảo đảm các quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định; xử lý nghiêm minh và kịp thời các vi phạm theo đúng quy định pháp luật để xây dựng thị trường kinh doanh dịch vụ logistics lành mạnh, đóng góp vai trò thúc đẩy sản xuất kinh doanh tăng trưởng.

### ***6.2. Thu hút đầu tư vào hạ tầng logistics***

- Thu hút các doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước đầu tư hệ thống logistics trên địa bàn Thành phố.

- Khuyến khích đầu tư mô hình kho lạnh, kho tự động, kho thông minh.

### ***6.3. Phát triển doanh nghiệp logistics TMĐT***

- Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố kết nối sàn TMĐT – nền tảng thanh toán – hãng vận tải.

- Khuyến khích phát triển doanh nghiệp giao hàng nhanh, giao hàng xanh.

### **7. Phát triển nguồn nhân lực logistics chất lượng cao**

- Phối hợp với Bộ Công Thương, Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam tổ chức các lớp tập huấn, cập nhật kiến thức về logistics cho cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp; phổ biến, tuyên truyền về quy định pháp luật Việt Nam, luật pháp quốc tế, các điều khoản Hiệp định thương mại liên quan đến logistics; hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực đàm phán, ký kết, thực hiện hợp đồng, xử lý tranh chấp liên quan đến hoạt động logistics.

- Thúc đẩy liên kết giữa các Trường Đại học, Trung cấp nghề trên địa bàn Thành phố, các tổ chức nước ngoài để hình thành mạng lưới đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp logistics (bao gồm cả đào tạo tại chỗ) theo chuẩn FIATA, CSCMP.

- Hình thành đội ngũ chuyên gia tư vấn logistics xanh, logistics số phục vụ doanh nghiệp.

- Thúc đẩy hợp tác giữa các doanh nghiệp logistics, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ logistics trên địa bàn Thành phố với các doanh nghiệp, tổ chức quốc tế. Tạo điều kiện phát huy vai trò các hiệp hội ngành nghề liên quan đến dịch vụ logistics (cụ thể: Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam (VLA), Hiệp hội Logistics thành phố Hà Nội (HNLA), Hiệp hội chủ tàu Việt Nam (VSA), Hiệp hội đại lý môi giới hàng hải Việt Nam (VISABA), Hiệp hội cảng biển Việt Nam (VPA), Hiệp hội vận tải ô tô...).

### **8. Tăng cường hợp tác liên vùng, liên ngành và quốc tế**

- Đẩy mạnh hợp tác liên kết vùng với các địa phương lân cận trong vùng Thủ đô, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và với các tỉnh, thành phố trong cả nước về hạ tầng, các quy định, cơ chế quản lý nhằm tạo thuận lợi cho sự giao lưu vận chuyển, phân phối hàng hóa của Thành phố với các tỉnh, thành phố khác.

- Kết nối, tổ chức sự kiện và tạo ra các mối liên hệ giao thương với các hiệp hội, các doanh nghiệp khác trong và ngoài nước để hỗ trợ doanh nghiệp trong việc hợp tác, ký kết hợp đồng, tiếp cận tín dụng ưu đãi, kết nối cung cầu.

- Hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các lĩnh vực dịch vụ logistics chuyên biệt phục vụ hàng nông sản, hàng công nghiệp, hàng chế biến, chế tạo; các dịch vụ logistics cho hàng hóa đặc biệt, siêu trường, siêu trọng và các dịch vụ logistics phục vụ xuất khẩu, thương mại điện tử xuyên biên giới. Đồng thời, thúc đẩy phát triển các dịch vụ trung chuyên, quá cảnh hàng hóa qua biên giới.

- Đẩy mạnh hợp tác với các bộ, ngành Trung ương trong phát triển hạ tầng logistics trên địa bàn Thành phố.

- Khuyến khích, thu hút doanh nghiệp logistics quốc tế (DHL, UPS, Maersk,...) đầu tư; đặt trụ sở, chi nhánh và văn phòng giao dịch tại thành phố Hà Nội nhằm từng bước xây dựng Thủ đô thành trung tâm điều hành logistics của khu vực miền Bắc.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm:

- Nguồn ngân sách nhà nước: Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm theo phân cấp. Các cơ quan, đơn vị căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, nội dung công việc được giao trong Kế hoạch và thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước theo quy định, các chế độ, định mức chi hiện hành để xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, chi phí đầu tư; trình thẩm định, phê duyệt, bố trí vốn và tổ chức triển khai các trình tự, thủ tục theo quy định; gửi kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

- Nguồn kinh phí của các doanh nghiệp; nguồn tài trợ, huy động của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Công Thương**

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành theo chức năng nhiệm vụ, UBND các xã, phường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng logistics trên địa bàn Thành phố; kêu gọi, xúc tiến đầu tư các dự án hạ tầng dịch vụ logistics theo Quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, các địa phương trong việc rà soát, kiểm tra phát triển các khu logistics với quy mô phù hợp, kết nối các đầu mối gom hàng, các kho tập kết, phân phối hàng.

- Chủ trì, phối hợp Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam; Hiệp hội Logistics thành phố Hà Nội và các đơn vị liên quan tổ chức các chương trình tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức về logistics cho các đối tượng.

- Chủ trì, phối hợp với Chi cục Hải quan khu vực I; Thuế thành phố Hà Nội; Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp thành phố Hà Nội; Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam; Hiệp hội Logistics thành phố Hà Nội tổ chức các hội nghị, đào tạo, tập huấn về thị trường, các hiệp định thương mại tự do..., quảng bá phát triển thương hiệu, truy xuất nguồn gốc, xuất xứ, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm; tăng cường hoạt động xúc tiến hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thị trường nước ngoài, chuyển giao công nghệ tiên tiến; xây dựng, xuất bản các ấn phẩm cung cấp thông tin cho doanh nghiệp về thị trường nước ngoài, ngành hàng, hiệp định FTA; phổ biến, cung cấp thông tin tuyên truyền về pháp luật Việt Nam, luật quốc tế, Hiệp định thương mại liên quan đến logistics; hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực đàm phán, ký kết, thực hiện hợp đồng, xử lý tranh chấp liên quan đến hoạt động logistics.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics tại Thành phố, đưa Hà Nội trở thành trung tâm dịch vụ logistics quốc tế.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng và triển khai mô hình logistics đô thị phù hợp trên địa bàn Thành phố, đáp ứng nhu cầu lưu chuyển hàng hóa tối ưu, tiết kiệm, thân thiện với môi trường.

- Tổ chức liên kết, hợp tác giữa các địa phương, giữa các đơn vị sản xuất và kinh doanh phân phối để tăng cường sử dụng dịch vụ logistics thuê ngoài, logistics chuyên nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành chức năng hướng dẫn UBND các xã, phường công tác quản lý nhà nước đối với các trung tâm logistics khai thác, vận hành.

- Xây dựng và vận hành nền tảng dữ liệu logistics Hà Nội; tích hợp dữ liệu kho bãi, ICD, doanh nghiệp, vận tải, TMĐT.

- Phối hợp với các Sở, ngành rà soát quy hoạch lĩnh vực công thương trên địa bàn Thành phố để phục vụ công tác quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch (nếu có).

- Phối hợp các Sở, ngành chức năng, UBND các xã, phường rà soát, lập danh mục dự án thu hút đầu tư hạ tầng dịch vụ logistics trên địa bàn Thành phố.

- Tổ chức các chương trình, hội nghị hợp tác liên kết vùng với các địa phương lân cận trong vùng Thủ đô, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và với các tỉnh, thành phố trong cả nước.

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, thực hiện tốt việc cấp các loại giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) ưu đãi theo thẩm quyền; tham gia và tuân thủ quy định Cơ chế cấp C/O Một cửa Quốc gia và Cơ chế Một cửa ASEAN theo cam kết của Chính phủ Việt Nam với các nước ASEAN.

## **2. Sở Xây dựng**

- Giám sát, hướng dẫn các chủ đầu tư công trình xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông sử dụng ngân sách nhà nước đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, đưa vào vận hành mạng lưới giao thông vận tải do Thành phố quản lý để bảo đảm đồng bộ, hỗ trợ dịch vụ logistics phát triển.

- Làm đầu mối phối hợp với các cơ quan chức năng của Trung ương quản lý và khai thác hiệu quả các tuyến vận tải đường bộ, đường thủy, đường sắt, đường hàng không theo quy định.

- Chủ trì triển khai đồng bộ các giải pháp giảm ùn tắc giao thông; ứng dụng điều hành quản lý giao thông thông minh; tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ và giảm thời gian vận chuyển hàng hóa.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các chiến lược, quy hoạch phát triển ngành giao thông vận tải, các quy hoạch chuyên ngành đã được phê duyệt; gắn kết các mục tiêu, giải pháp và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch với mục tiêu, giải pháp thực hiện tái cơ cấu ngành giao thông vận tải.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện chiến lược, quy hoạch bảo đảm tính công khai minh bạch và nâng cao tính khả thi của quy hoạch giao thông vận tải.

- Tổ chức kết nối vận tải đa phương thức hiệu quả; liên kết các hình thức vận tải đường bộ, đường thủy, đường sắt nhằm giảm chi phí vận chuyển, chi phí logistics. Công khai trên website danh sách doanh nghiệp trong các lĩnh vực vận tải, hành trình vận tải, giá dịch vụ vận tải tham khảo để chủ hàng dễ dàng kết nối, lựa chọn.

- Rà soát, công khai vị trí, chức năng, dịch vụ chính, tuyến vận tải, cảng thủy nội địa; ga đường sắt đầu mối; trung tâm tiếp vận; bến, bãi tập kết hàng hóa của các hình thức vận tải đường bộ, đường thủy, đường sắt.

- Đẩy mạnh tái cơ cấu vận tải nhằm khắc phục tình trạng bất hợp lý về cơ cấu vận tải, phát triển thị trường vận tải có cơ cấu hợp lý: Tăng thị phần của các phương thức vận tải khối lượng lớn, tăng cường kết nối các phương thức vận tải, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải.

- Phát triển phương thức vận tải hai chiều hàng hóa, container để hạn chế tình trạng xe chạy rỗng, từng bước hình thành sàn giao dịch chung cho các phương thức vận tải, thúc đẩy phát triển sàn giao dịch và các loại hình dịch vụ logistics.

- Phối hợp chặt chẽ với Công an thành phố Hà Nội và các lực lượng chức năng xử lý nghiêm vi phạm nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông.

- Nghiên cứu, xây dựng, đề xuất chính sách, các giải pháp phát triển hạ tầng giao thông Thành phố nhằm hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội Thành phố.

- Chủ trì hướng dẫn chủ đầu tư, các đơn vị liên quan thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng logistics tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng.

### **3. Sở Tài chính**

- Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp Thành phố theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách.

- Chủ trì nghiên cứu, đề xuất, triển khai các cơ chế, giải pháp đẩy mạnh thu hút đầu tư và đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả đầu tư các dự án hạ tầng dịch vụ logistics và dự án kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp các đơn vị liên quan lập danh mục dự án thu hút đầu tư đối với các dự án kết cấu hạ tầng giao thông vận tải phục vụ hoạt động logistics đủ điều kiện như: trung tâm tiếp vận; bến, cảng thủy nội địa; ga hàng hóa; bến, bãi tập kết hàng hóa.

- Hướng dẫn thủ tục đầu tư, kiểm tra, giám sát, đôn đốc nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ lập, triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng dịch vụ logistics và thực hiện chế độ giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định. Cung cấp thông tin về các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật. Chủ trì hoạt động đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và các dự án đầu tư hạ tầng logistics; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo, nâng cao năng lực, sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

### **4. Sở Quy hoạch - Kiến trúc**

Thực hiện công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, cập nhật và hoàn thiện quy hoạch liên quan đến lĩnh vực phát triển hạ tầng logistics, đáp ứng yêu cầu phát triển hiện nay.

### **5. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

Rà soát, cập nhật Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất; hướng dẫn, hỗ trợ, giải quyết các khó khăn vướng mắc, các thủ tục về đất đai, môi trường, giải phóng mặt bằng và các nội dung khác thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định.

## **6. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì triển khai các hoạt động phát triển khoa học và công nghệ; hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và tiến bộ kỹ thuật, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến để nâng cao năng lực cạnh tranh, giảm chi phí trong lĩnh vực hoạt động logistics.

- Phối hợp Sở Công Thương và các đơn vị liên quan hướng dẫn các đơn vị đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, vận hành chuỗi cung ứng, kinh doanh dịch vụ logistics.

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ 4.0 trong logistics, gồm: IoT, Blockchain, Big Data, Robot tự động hóa.

## **7. Sở Văn hóa và Thể thao**

Phối hợp Sở Công Thương cung cấp thông tin, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, chủ trương, chính sách, quy định của Trung ương và Thành phố về phát triển dịch vụ logistics.

## **8. Chi cục Hải quan khu vực I**

- Đẩy mạnh áp dụng Cơ chế Một cửa Quốc gia cho tất cả các thủ tục liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh; người và phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, quá cảnh.

- Nghiên cứu, xây dựng, đề xuất cấp thẩm quyền chính sách về hải quan nhằm hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội Thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục triển khai hải quan điện tử; xây dựng, tổ chức mô hình Hải quan số nhằm tăng tốc độ thông quan, giải phóng hàng hóa xuất nhập khẩu.

## **9. Công an thành phố Hà Nội**

Duy trì an ninh, trật tự giao thông; phối hợp các cơ quan chức năng xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong quá trình lưu thông, vận chuyển, kinh doanh và lưu giữ hàng hóa; bảo đảm môi trường an toàn, ổn định và thuận lợi để phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn Thành phố.

## **10. Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp thành phố Hà Nội**

- Hướng dẫn, tạo điều kiện bố trí các khu vực cung ứng dịch vụ logistics tại các khu công nghiệp và khuyến khích các doanh nghiệp trong khu công nghiệp tích cực sử dụng dịch vụ logistics thuê ngoài do các doanh nghiệp logistics chuyên nghiệp trong khu công nghiệp cung cấp, góp phần gia tăng hiệu quả sử dụng dịch vụ logistics 3PL (cung cấp dịch vụ logistics cho bên thứ ba), 4PL (dịch vụ logistics theo chuỗi phân phối), 5PL (cung cấp dịch vụ logistics cho bên thứ năm).

## **11. UBND các xã, phường**

- Tăng cường quản lý theo thẩm quyền, địa bàn hành chính đối với hệ thống kho, bãi đang hoạt động trên địa bàn. Xây dựng và tổ chức phương án sắp xếp các kho, bãi phục vụ phát triển dịch vụ logistics bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật về đầu tư xây dựng, phòng cháy chữa cháy, môi trường.

- Phối hợp các Sở, ngành chức năng rà soát cung cấp, đề xuất thông tin quy hoạch, địa điểm quy hoạch cho nhà đầu tư quan tâm; hướng dẫn, phối hợp chặt chẽ chủ đầu tư các dự án đầu tư thực hiện các trình tự, thủ tục đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án hạ tầng logistics theo quy định.

## 12. Các doanh nghiệp, hiệp hội, hội trên địa bàn

- Các doanh nghiệp đầu tư xây dựng hạ tầng dịch vụ logistics tập trung nguồn lực để triển khai dự án bảo đảm tiến độ đưa công trình vào vận hành và khai thác; bảo đảm chất lượng; thực hiện tốt chế độ báo cáo, giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định.

- Các doanh nghiệp logistics trên địa bàn Thành phố đẩy mạnh cung cấp dịch vụ logistics trọn gói 3PL, 4PL; triển khai các dịch vụ logistics trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin và giao dịch điện tử để hướng đến cung cấp dịch vụ logistics trọn gói 5PL. Tăng cường ứng dụng các thành quả của cuộc cách mạng khoa học công nghệ 4.0 trong quản lý, vận hành chuỗi cung ứng và dịch vụ logistics chuyên nghiệp để nâng cao sức cạnh tranh, nâng cao chất lượng dịch vụ và giảm chi phí.

- Các hiệp hội, hội hoạt động trên địa bàn phối hợp các Sở, ngành, đơn vị triển khai các nội dung, hoạt động của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp hội viên tuân thủ pháp luật, quy định cam kết trong thương mại quốc tế; nâng cao ý thức của doanh nghiệp chủ hàng, tạo cơ sở cho doanh nghiệp dịch vụ logistics trên địa bàn Thành phố tham gia vào nhiều công đoạn trong chuỗi cung ứng với hàm lượng giá trị gia tăng ngày càng cao.

- Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam là đầu mối phối hợp với các hiệp hội ngành nghề liên quan đến dịch vụ logistics trên địa bàn Thành phố; có nhiệm vụ đề xuất, kiến nghị UBND Thành phố và các Sở, ngành liên quan của Thành phố trong việc thúc đẩy hợp tác giữa các doanh nghiệp logistics, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ logistics trên địa bàn cũng như tăng cường sự hợp tác giữa các hiệp hội ngành nghề liên quan đến dịch vụ logistics.

*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).*

Trên đây là Kế hoạch Phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030. Các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai nội dung cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có) thuộc thẩm quyền, bảo đảm có sự phối hợp kịp thời, linh hoạt, hiệu quả; báo cáo UBND Thành phố xem xét, giải quyết các nội dung vượt thẩm quyền theo quy định./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ Công Thương;
- Thường trực: TU, HĐND Thành phố; *(để*
- Chủ tịch UBND Thành phố; *b/c)*
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Sở, ngành: CT, XD, TC, QH-KT, NN&MT, KH-CN, VH&TT, TP, TTPHN, CCHQKV1, CATPHN;
- Các Viện: Viện QH-XD TP HN, Viện Nghiên cứu PT KT-XH HN;
- BQL các Khu CNC và Khu CN TP HN;
- UBND các xã, phường;
- Cơ quan Báo và PTTH HN; *(để đưa tin)*
- Hiệp hội DN DV Logistics Việt Nam, Hiệp hội Logistics TP. Hà Nội, các DN logistics; *(giao Sở CT gửi)*
- VPUB: CVP, các PCVP, KT, ĐT, NNMT, TH;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Mạnh Quyền**

**PHỤ LỤC**  
**Phân công thực hiện các nội dung, nhiệm vụ Phát triển dịch vụ logistics**  
**trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030**

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ
<b>I</b>	<b>Về hoàn thiện cơ chế quản lý và phát triển hoạt động logistics</b>			
1	Căn cứ Kế hoạch của UBND Thành phố về phát triển dịch vụ logistics hàng năm trên địa bàn thành phố Hà Nội, xây dựng Kế hoạch phát triển logistics năm sau, trình UBND Thành phố phê duyệt.	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Sở, ngành: Tài chính; Xây dựng; Quy hoạch - Kiến trúc; Nông nghiệp và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Văn hóa và Thể thao; Công an Thành phố; Chi cục Hải quan khu vực I; Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố.</li> <li>- UBND các xã, phường;</li> <li>- Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam; Hiệp hội Logistics thành phố Hà Nội.</li> </ul>	Quý IV hàng năm
2	Xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics tại Thành phố, đưa Hà Nội trở thành trung tâm dịch vụ logistics quốc tế.	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Sở, ngành: Tài chính; Xây dựng; Quy hoạch - Kiến trúc; Nông nghiệp và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Văn hóa và Thể thao; Tư pháp; Công an Thành phố; Chi cục Hải quan khu vực I; Thuế thành phố Hà Nội; Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố.</li> <li>- UBND các xã, phường;</li> <li>- Các đơn vị liên quan.</li> </ul>	Giai đoạn 2026-2030

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ
3	Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, thực hiện tốt việc cấp các loại giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) ưu đãi theo thẩm quyền; tham gia và tuân thủ quy định Cơ chế cấp C/O Một cửa Quốc gia và Cơ chế Một cửa ASEAN theo cam kết của Chính phủ Việt Nam với các nước ASEAN.	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
4	Nghiên cứu, xây dựng, đề xuất chính sách, các giải pháp phát triển hạ tầng giao thông Thành phố nhằm hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội Thành phố.	Sở Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Sở, ngành: Tài chính; Quy hoạch - Kiến trúc; Nông nghiệp và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Văn hóa và Thể thao; Tư pháp; Công an Thành phố; Chi cục Hải quan khu vực I; Thuế thành phố Hà Nội; Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố.</li> <li>- UBND các xã, phường;</li> <li>- Các đơn vị liên quan.</li> </ul>	Giai đoạn 2026-2030
5	Nghiên cứu, xây dựng, đề xuất cấp thẩm quyền chính sách về hải quan nhằm hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội Thành phố.	Chi cục Hải quan khu vực I	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
6	Phối hợp Sở Công Thương cung cấp thông tin, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đây mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, chủ trương, chính sách, quy định của Trung ương và Thành phố về phát triển dịch vụ logistics.	Sở Văn hóa và Thể thao	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công Thương;</li> <li>- Các đơn vị liên quan.</li> </ul>	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ
<b>II</b>	<b>Về phát triển kết cấu hạ tầng logistics đồng bộ, hiện đại</b>			
1	Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; kêu gọi, xúc tiến đầu tư các dự án hạ tầng dịch vụ logistics theo Quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng logistics trên địa bàn Thành phố.	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Sở, ngành: Tài chính; Xây dựng; Quy hoạch - Kiến trúc; Nông nghiệp và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Văn hóa và Thể thao; Công an Thành phố; Chi cục Hải quan khu vực I; Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố.</li> <li>- UBND các xã, phường;</li> </ul>	Hàng năm
2	Rà soát, đề xuất bổ sung phát triển các khu logistics mới với quy mô phù hợp, kết nối các đầu mối gom hàng, các kho tập kết, phân phối hàng.	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Sở, ngành: Tài chính; Xây dựng; Quy hoạch - Kiến trúc; Nông nghiệp và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Văn hóa và Thể thao; Công an Thành phố; Chi cục Hải quan khu vực I; Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố.</li> <li>- UBND các xã, phường;</li> <li>- Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam; Hiệp hội Logistics thành phố Hà Nội.</li> </ul>	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ
3	Tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch, tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trung tâm logistics trên địa bàn Thành phố.	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Sở, ngành: Tài chính; Xây dựng; Quy hoạch - Kiến trúc; Nông nghiệp và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Văn hóa và Thể thao; Công an Thành phố; Chi cục Hải quan khu vực I; Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố.</li> <li>- UBND các xã, phường;</li> </ul>	10/12 hàng năm
4	Rà soát quy hoạch trên địa bàn Thành phố để phục vụ công tác quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch (nếu có) liên quan đến lĩnh vực logistics.	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Sở, ngành: Tài chính; Xây dựng; Quy hoạch - Kiến trúc; Nông nghiệp và Môi trường; Công an Thành phố; Chi cục Hải quan khu vực I; Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố.</li> <li>- Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội; Viện Nghiên cứu phát triển Kinh tế - Xã hội Hà Nội;</li> <li>- UBND các xã, phường;</li> <li>- Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam; Hiệp hội Logistics thành phố Hà Nội.</li> <li>- Các đơn vị liên quan.</li> </ul>	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ
5	Hướng dẫn UBND các xã, phường công tác quản lý nhà nước đối với các trung tâm logistics khai thác, vận hành.	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Sở, ngành: Tài chính; Xây dựng; Quy hoạch - Kiến trúc; Nông nghiệp và Môi trường; Công an Thành phố; Chi cục Hải quan khu vực I; Thuế thành phố Hà Nội; Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố.</li> <li>- UBND các xã, phường;</li> <li>- Các đơn vị liên quan.</li> </ul>	Hàng năm
6	Thực hiện công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, cập nhật và hoàn thiện quy hoạch liên quan đến lĩnh vực phát triển hạ tầng logistics.	Sở QH-KT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Sở, ngành: Tài chính; Xây dựng; Nông nghiệp và Môi trường; Công an Thành phố; Chi cục Hải quan khu vực I; Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố.</li> <li>- Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội; Viện Nghiên cứu phát triển Kinh tế - Xã hội Hà Nội;</li> <li>- UBND các xã, phường;</li> <li>- Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam; Hiệp hội Logistics thành phố Hà Nội.</li> <li>- Các đơn vị liên quan.</li> </ul>	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ
7	Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm ùn tắc giao thông; ứng dụng điều hành quản lý giao thông thông minh; tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ và giảm thời gian vận chuyển hàng hóa.	Sở Xây dựng	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
8	Tổ chức kết nối vận tải đa phương thức hiệu quả; liên kết các hình thức vận tải đường bộ, đường thủy, đường sắt nhằm giảm chi phí vận chuyển, chi phí logistics. Công khai trên website danh sách doanh nghiệp trong các lĩnh vực vận tải, hành trình vận tải, giá dịch vụ vận tải tham khảo để chủ hàng dễ dàng kết nối, lựa chọn.	Sở Xây dựng	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
9	Giám sát, hướng dẫn các chủ đầu tư công trình xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông sử dụng ngân sách nhà nước đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, đưa vào vận hành mạng lưới giao thông vận tải do Thành phố quản lý để bảo đảm đồng bộ, hỗ trợ dịch vụ logistics phát triển.	Sở Xây dựng	- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường; Quy hoạch - Kiến trúc; Tài chính. - Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
10	Phối hợp với các cơ quan chức năng của Trung ương quản lý và khai thác hiệu quả các tuyến vận tải đường bộ, đường thủy, đường sắt, đường hàng không theo quy định.	Sở Xây dựng	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ
11	Thực hiện các chiến lược, quy hoạch phát triển ngành giao thông vận tải, các quy hoạch chuyên ngành đã được phê duyệt; gắn kết các mục tiêu, giải pháp và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch với mục tiêu, giải pháp thực hiện tái cơ cấu ngành giao thông vận tải.	Sở Xây dựng	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
12	Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát thực hiện chiến lược, quy hoạch bảo đảm tính công khai minh bạch và nâng cao tính khả thi của quy hoạch giao thông vận tải.	Sở Xây dựng	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
13	Rà soát, công khai vị trí, chức năng, dịch vụ chính, tuyến vận tải, cảng thủy nội địa; ga đường sắt đầu mối; trung tâm tiếp vận; bến, bãi tập kết hàng hóa của các hình thức vận tải đường bộ, đường thủy, đường sắt.	Sở Xây dựng	- Các Sở, ngành: Tài chính; Công Thương; Quy hoạch - Kiến trúc; Nông nghiệp và Môi trường; Chi cục Hải quan khu vực I; Công an thành phố Hà Nội; - UBND các xã, phường; - Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
14	Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp Thành phố theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách.	Sở Tài chính	- Sở Công Thương; - Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
15	Nghiên cứu, đề xuất, triển khai các cơ chế, giải pháp đẩy mạnh thu hút đầu tư và đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả đầu tư các dự án hạ tầng dịch vụ logistics và dự án kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn Thành phố.	Sở Tài chính	- Các Sở, ngành: Xây dựng; Công Thương; Quy hoạch - Kiến trúc; Nông nghiệp và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Văn hóa và Thể thao; Tư pháp; Công an Thành phố;	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ
			Chi cục Hải quan khu vực I; Thuế thành phố Hà Nội; Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố. - UBND các xã, phường; - Các đơn vị liên quan.	
16	Rà soát, cập nhật quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; hướng dẫn, hỗ trợ, giải quyết các khó khăn vướng mắc, các thủ tục về đất đai, môi trường, giải phóng mặt bằng và các nội dung khác thuộc chuyên ngành quản lý theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
17	Tăng cường quản lý theo thẩm quyền, địa bàn hành chính đối với hệ thống kho, bãi đang hoạt động trên địa bàn. Xây dựng và tổ chức phương án sắp xếp các kho, bãi phục vụ phát triển dịch vụ logistics bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật về đầu tư xây dựng, phòng cháy chữa cháy, môi trường.	UBND các xã, phường	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
18	Phối hợp các sở, ngành chức năng thực hiện việc rà soát và đề xuất thông tin quy hoạch, địa điểm quy hoạch cho nhà đầu tư quan tâm; hướng dẫn, phối hợp chặt chẽ chủ đầu tư các dự án đầu tư thực hiện các trình tự, thủ tục đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án hạ tầng logistics theo quy định.	UBND các xã, phường	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ
19	Đẩy mạnh tái cơ cấu vận tải nhằm khắc phục tình trạng bất hợp lý về cơ cấu vận tải, phát triển thị trường vận tải có cơ cấu hợp lý: Tăng thị phần của các phương thức vận tải khối lượng lớn, tăng cường kết nối các phương thức vận tải, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải.	Sở Xây dựng	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
20	Phát triển phương thức vận chuyển hàng hóa hai chiều để hạn chế tình trạng xe chạy rỗng, từng bước hình thành sàn giao dịch chung cho các phương thức vận tải, thúc đẩy phát triển sàn giao dịch và các loại hình dịch vụ logistics.	Sở Xây dựng	- Các Sở: Tài chính, Công Thương. - Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
21	Phối hợp chặt chẽ với Công an thành phố Hà Nội và các lực lượng chức năng xử lý nghiêm vi phạm nhằm bảo đảm trật tự an toàn giao thông, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông.	Sở Xây dựng	- Công an Thành phố; - Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
<b>III</b>	<b>Phát triển và hỗ trợ logistics thương mại điện tử</b>			
1	Xây dựng và vận hành nền tảng dữ liệu logistics Hà Nội; tích hợp dữ liệu kho bãi, ICD, doanh nghiệp, vận tải, TMĐT.	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan.	Giai đoạn 2026-2030
2	Nghiên cứu phát triển các loại hình kho vận TMĐT hiện đại (trung tâm fulfillment) nhằm phục vụ TMĐT nội địa và TMĐT xuyên biên giới (CBEC).	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan.	Giai đoạn 2026-2030

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ
<b>IV</b>	<b>Phát triển logistics xanh và bền vững</b>			
1	Xây dựng và triển khai mô hình logistics đô thị phù hợp trên địa bàn Thành phố, đáp ứng nhu cầu lưu chuyển hàng hóa tối ưu, tiết kiệm, thân thiện với môi trường.	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Sở, ngành: Tài chính; Xây dựng; Quy hoạch - Kiến trúc; Nông nghiệp và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Văn hóa và Thể thao; Công an Thành phố; Chi cục Hải quan khu vực I; Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố.</li> <li>- UBND các xã, phường;</li> <li>- Các đơn vị liên quan.</li> </ul>	Giai đoạn 2026-2030
<b>V</b>	<b>Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển logistics thông minh</b>			
1	Chủ trì triển khai các hoạt động phát triển khoa học và công nghệ; hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và tiến bộ kỹ thuật, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến để nâng cao năng lực cạnh tranh, giảm chi phí trong lĩnh vực hoạt động logistics.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
2	Chủ trì triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ 4.0 trong logistics, gồm: IoT, Blockchain, Big Data, Robot tự động hóa.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ
<b>VI</b>	<b>Phát triển doanh nghiệp logistics, nâng cao năng lực cạnh tranh</b>			
1	Đẩy mạnh áp dụng Cơ chế Một cửa Quốc gia cho tất cả các thủ tục liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh; người và phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, quá cảnh.	Chi cục Hải quan khu vực I	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
2	Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục triển khai hải quan điện tử; xây dựng, tổ chức mô hình Hải quan số nhằm tăng tốc độ thông quan, giải phóng hàng hóa xuất nhập khẩu.	Chi cục Hải quan khu vực I	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm
3	Duy trì an ninh, trật tự giao thông; phối hợp các cơ quan chức năng xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong quá trình lưu thông, vận chuyển, kinh doanh và lưu giữ hàng hóa; bảo đảm môi trường an toàn, ổn định và thuận lợi để phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn Thành phố.	Công an thành phố Hà Nội	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ
4	<p>Đề xuất, kiến nghị UBND Thành phố và các Sở, ngành liên quan của Thành phố việc thúc đẩy hợp tác giữa các doanh nghiệp logistics, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ logistics trên địa bàn cũng như tăng cường sự hợp tác giữa các hiệp hội ngành nghề liên quan đến dịch vụ logistics; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp hội viên tuân thủ pháp luật, quy định cam kết trong thương mại quốc tế; nâng cao ý thức của doanh nghiệp chủ hàng, tạo cơ sở cho doanh nghiệp dịch vụ logistics trên địa bàn Thành phố tham gia vào nhiều công đoạn trong chuỗi cung ứng với hàm lượng giá trị gia tăng ngày càng cao.</p>	<p>Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam</p>	<p>Các đơn vị liên quan.</p>	<p>Hàng năm</p>
5	<p>Hướng dẫn, tạo điều kiện bố trí các khu vực cung ứng dịch vụ logistics tại các khu công nghiệp và khuyến khích các doanh nghiệp trong khu công nghiệp tích cực sử dụng dịch vụ logistics thuê ngoài do các doanh nghiệp logistics chuyên nghiệp trong khu công nghiệp cung cấp, góp phần gia tăng hiệu quả sử dụng dịch vụ logistics 3PL (cung cấp dịch vụ logistics cho bên thứ ba), 4PL (dịch vụ logistics theo chuỗi phân phối), 5PL (cung cấp dịch vụ logistics cho bên thứ năm).</p>	<p>Ban Quản lý các Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp Thành phố</p>	<p>Các đơn vị liên quan.</p>	<p>Hàng năm</p>

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ
<b>VII</b>	<b>Phát triển nguồn nhân lực logistics chất lượng cao</b>			
1	Tổ chức các chương trình tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức về logistics cho các đối tượng; tổ chức các chương trình tập huấn cho các doanh nghiệp về thông tin thị trường nước ngoài, các hiệp định thương mại tự do, chính sách pháp luật mới liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh xuất nhập khẩu...	Sở Công Thương	Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam; Hiệp hội Logistics thành phố Hà Nội và các đơn vị liên quan.	Hàng năm
<b>VIII</b>	<b>Tăng cường hợp tác liên vùng, liên ngành và quốc tế</b>			
1	Tổ chức các chương trình, hội nghị hợp tác liên kết vùng với các địa phương lân cận trong vùng Thủ đô, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và với các tỉnh, thành phố trong cả nước.	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan.	Hàng năm